

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 111/2019/HSST

Ngày: 21-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Anh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Trần Thị Tuyết Phương**

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí quận Bình Thạnh

2/ Bà **Bùi Thị Hòa Bình**

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí quận Bình Thạnh

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Trần Hòa** - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Mai Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bình Thạnh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2019/TLST-HS ngày 27/6/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/QĐXX ngày 22 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Thái H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: D; Sinh năm: 1990 Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Nơi đăng ký HKTT: C đường N, phường H, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: N đường số B, phường B, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Mai Thành T và mẹ: Lý Thị Thu N; Anh, chị, em: Có 02 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ con: Không; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/02/2019. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Phan Thị T (vắng mặt)

Địa chỉ: Nhà số M lô C, chung cư P, phường C, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 07/02/2019, Mai Thái H mượn xe máy hiệu Honda Vision biển số 59S2-394.46 của bạn gái là Nguyễn Vũ Q nói là đi mua đồ ăn sáng, nhưng với ý định là tìm tài sản sơ hở để cướp giật. H điều khiển xe đến trước hẻm M đường N, phường H, quận B thì phát hiện chị Phan Thị T và chị Lê Thị C đang đi bộ vào trong hẻm, chị T có đeo giỏ xách màu trắng trên người nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. Lúc này H điều khiển xe vượt qua chị T và chị C rồi quay đầu xe lại đối diện, áp sát dùng tay trái giật được giỏ xách của chị T rồi tăng ga bỏ chạy ra cầu T, phường C, quận B. Tại đây, H dừng xe và kiểm tra giỏ xách thấy bên trong có một cái điện thoại Iphone 6 Plus màu hồng, tiền mặt 2.000.000 đồng cùng một số giấy tờ khác. H lấy tiền và điện thoại ra cất giữ, còn giỏ và những giấy tờ còn lại thì H đem ném xuống sông. Sau đó, H điều khiển xe về ngã tư X bán điện thoại di động vừa cướp giật được cho 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) gần số S đường X, phường H, quận B với giá 1.000.000 đồng rồi đem tiêu xài cá nhân.

Chị Phan Thị T sau khi bị cướp giật giỏ xách có tri hô đuổi theo nhưng không kịp. Ngày 12/02/2019, chị T có đến cơ quan công an trình báo sự việc trên. Qua truy xét hình ảnh từ camera giám sát tại khu vực xảy ra vụ việc, cơ quan điều tra phát hiện và đã mời Mai Thái H lên trụ sở để làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Mai Thái H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh số: 102 ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Phòng tài chính - kế hoạch UBND quận Bình Thạnh:

“Một điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus 16gb màu hồng vàng trị giá 6.000.000 đồng” (BL: 43)

Tại bản cáo trạng số 98/CT-VKSBBTh ngày 13/06/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Mai Thái H về tội “Cướp giật tài sản”, theo điểm d, khoản 2, Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính

chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Mai Thái H phạm tội “Cướp giật tài sản”; áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 03 đến 4 năm tù.

- 01 áo sơ mi màu xanh do bị cáo mặc để thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Meizu bị bể màn hình không liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

- 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ việc Mai Thái H thực hiện hành vi cướp giật tài sản là chứng cứ vụ án nên đề nghị tiếp tục lưu tại hồ sơ.

- Về dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được là 8.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì tranh luận với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức việc làm của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được là 8.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, cũng những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi trước phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Thái H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với hình ảnh camera thu được về hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo có

hành vi phạm tội như sau: Do không có tiền tiêu xài và có ý định chiếm đoạt tài sản người khác từ trước nên vào ngày 07/02/2019, Mai Thái H sau khi mượn xe máy hiệu Honda Vision biển số 59S2-394.46 của chị Nguyễn Vũ Q nói đi mua đồ ăn, nhưng thực tế ý định của bị cáo là đi tìm tài sản người khác để chiếm đoạt; khi điều khiển xe đến trước hẻm M đường N, phường H, quận B phát hiện chị Phan Thị T và chị Lê Thị C đang đi bộ vào trong hẻm, chị T có đeo giỏ xách màu trắng trên người. Lúc này, Mai Thái H điều khiển xe vượt qua chị T và chị C rồi quay đầu xe lại đối diện, áp sát dùng tay trái giật được giỏ xách của chị T rồi tăng ga bỏ chạy cùng tang vật, sau đó bị cáo đã bán tài sản và tiêu xài hết tiền. Qua trích xuất camera, cơ quan công an mời bị cáo đến làm việc, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên đồng thời kiểm tra thu giữ tang vật gồm xe gắn máy, áo khoác là công cụ phương tiện và các tang vật này phù hợp với nội dung hình ảnh Camera đã lưu giữ đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 102/KLĐGTS-TCKH ngày 13/03/2019 của Hội đồng về định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 điện thoại Iphone 6 Plus 16gb màu hồng vàng trị giá 6.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, vì lòng tham và lười lao động và có ý định chiếm đoạt tài sản từ trước đó, nên bị cáo đã có hành vi điều khiển xe gắn máy, áp sát dùng tay trái giật được giỏ xách gồm Iphone 6 Plus màu hồng theo kết luận định giá có giá trị là 6.000.000 đồng và số tiền 2.000.000 đồng của chị T; tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá là 8.000.000 đồng. Với hành vi nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản”. Tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo sử dụng xe máy là nguồn nguy hiểm cao độ để giật tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tăng ga tẩu thoát có thể gây tai nạn nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bị hại, cũng như đối với bị cáo và những người tham gia giao thông khác nên hành vi phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “dùng thủ đoạn nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tính chất, mức độ, động cơ, mục đích hành vi phạm tội của bị cáo: Chỉ vì cần tiền xài mà không cần lao động, bị cáo cố ý phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính xem thường pháp luật, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương, hành vi bị cáo thực hiện có thể gây ra thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của người khác. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo

một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự; bị cáo phạm tội lần đầu là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu hồng vàng đã được bị cáo đem bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) nên không thu hồi được.

- 01 áo sơ mi màu xanh là chứng cứ vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Meizu bị bể màn hình là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan gì đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ việc Mai Thái H thực hiện hành vi cướp giật tài sản là chứng cứ vụ án nên cần tịch thu lưu hồ sơ.

- Đối với xe gắn máy 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ đen biển số: 59S2-394.46; SK: RLHJF5809EY818713; SM: JF58E-0818741 của Nguyễn Vũ Q không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đó cho Nguyễn Vũ Q là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về phần dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được với số tiền là 8.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo phải bồi thường cho bị hại Phan Thị T số tiền 8.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Thái H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Thái H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2019.

2. Về phần dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Mai Thái H, Bị cáo phải bồi thường cho chị Phan Thị T số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), sau khi án có hiệu lực pháp luật. Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án, bị cáo chưa bồi thường số tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi đối với số tiền chậm bồi thường tương ứng với thời gian chậm bồi thường, lãi suất phát sinh do chậm bồi thường số tiền nêu trên theo quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Meizu màu đen bị bể màn hình.

- Tiếp tục tịch thu lưu tại hồ sơ 01 USB chứa dữ liệu camera ghi nhận vụ việc Mai Thái H thực hiện hành vi phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi màu xanh dài tay.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và Lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nộp tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND TP. HCM;
- VKSND Q-Bình Thạnh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CQTHA DS Q. BTh;
- Trại giam;
- THA HS;
- Phòng PV 06 - CA TP.HCM;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT;
- Lưu VP, hồ sơ.

Phạm Tuấn Anh